TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HS-ST
Ngày: 11-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG T-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Lương Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Hà - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Thường T, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm T - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 3 năm 2024 tại trụ S Tòa án nhân dân huyện Thường T, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 01/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16 /2024 /QĐXXST- HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vi Văn D**, sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Thôn Bản N, xã Châu C, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Con ông Vi Văn H và bà Lê Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/11/2023 đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vi Văn D*: Bà Đỗ Thị T - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hà Nội (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Từ Thị N , sinh năm: 1969 (đã chết)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1965. Trú tại: Thôn Khê H, xã Hà H, huyện Thường T, Thành phố Hà Nội.(Có mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Anh Lê Văn D, sinh năm 1990. Trú tại: Thôn Bằng S, xã Ninh S, huyện Thường T, Thành phố Hà Nội.(vắng mặt).

Bà Lê Thị T, sinh năm 1964. HKTT và nơi ở: Thôn Bản N, xã Châu C, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/11/2023, Vi Văn D điều khiển xe ô tô BKS: 29H - 847.98 đi từ khu vực công trình trạm điện 500 KV thuộc xã Văn Bình, huyện Thường T, TP. Hà Nội theo đường tỉnh lộ 427 để ra đường Quốc lộ 1A về huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội. Khi đi đến gần ngã ba cổng chào huyện Thường T thì D bật xi nhan phải cho xe ô tô chuyển hướng từ đường tỉnh lộ 427 vào đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Phú Xuyên, lúc này đi phía trước có xe mô tô BKS: 89H6-1553 do chị Từ Thị N điều khiển cũng đang rẽ phải vào Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Phú Xuyên. Do không chú ý quan sát nên xe ô tô BKS:29H-847.98 do D điều khiển đã đâm vào xe mô tô BKS: 89H6-1553, làm xe mô tô bị đổ xuống đường và bị đẩy về phía trước. Thấy người dân có mặt tại hiện trường hô hào thì D mới phát hiện tai nạn và dừng xe lại, D xuống xe kiểm tra thấy xe mô tô BKS: 89H6-1553 bị mắc kẹt tại bánh trước bên trái đầu xe ô tô, còn chị N bị bánh xe bên phải của ô tô đè qua nên đã tử vong tại chỗ. D đến Cơ quan công an huyện Thường T trình báo sự việc. Hậu quả: chị Từ Thị N tử vong; 01 xe mô tô BKS: 89H6-1553 bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện như sau:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là mặt đường Quốc lộ 1A thuộc nút giao giữa Quốc lộ 1A và đường tỉnh lộ 427 thuộc địa phận Phố Ga, thị trấn Thường T, huyện Thường T, TP. Hà Nội, tổ chức giao thông tại đây được tổ chức cho các phương tiện đi theo 02 chiều đường, một chiều từ Thanh Trì đi Phú Xuyên, một chiều bằng vạch kẻ đứt quãng màu vàng, làn đường từ Phú Xuyên đi Thanh Trì rộng 5,3m, từ Phú Xuyên đi Thanh Trì giáp với khu dân sinh, hai chiều đường được phân chia làn đường Thanh Trì đi Phú Xuyên rộng 6,6m, mặt đường trải nhựa, phẳng, điểm mở nút giao với đường tỉnh lộ 427 song song với đường sắt rộng 24,95m

Xác định điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Điểm mốc chuẩn được xác định là cột điện nằm trên vỉa hè chiều Phú Xuyên đi Thanh Trì có ký hiệu trên thân cột điện ghi là " HTXDV Điện Năng TBA5; S cột 13"

- Xác định mép đường chuẩn là mép đường bên phải quốc lộ 1A hướng Thanh Trì đi Phú Xuyên

- Dấu vết để lại hiện trường:

+ Vị trí số 1 là xe mô tô BKS: 89H6-1553 sau tai nạn nằm đổ nghiêng bên phải trên mặt đường quốc lộ 1A bên chiều đường Phú Xuyên đi Thanh Trì. Xe mô tô nằm song song với đường Quốc lộ 1A, đầu xe quay hướng Phú Xuyên, đuôi xe quay hướng Thanh Trì, đo trục bánh xe phía trước và bánh xe phía sau vào mép

đường lần lượt là 7,36m và 7,2m, đo trục bánh trước song song với mặt đường Quốc lộ đến mốc chuẩn là 26,2m.

+ Vị trí số 2 xe ô tô BKS:29H-847.98 sau tai nạn xe dừng đỗ trên đường Quốc lộ 1A nằm trên vạch kẻ ngăn cách hai chiều đường, đầu xe quay hướng Phú Xuyên, đuôi xe quay hướng Thanh Trì. Đo trục bánh trước bên phải của xe và trục bánh sau bên phải của xe vào mép đường là 4,8m và 3,7m. Đo trục trước bên phải xe đến trục bánh trước xe mô tô là 1,4m.

+ Vị trí số 3 là vị trí nạn nhân nữ nằm ở phía sau đuôi xe ô tô, nạn nghiêng bên phải trên chiều đường Thanh Trì đi Phú Xuyên, đầu nạn nhân hướng khu dân sinh, chân hướng vào đường sắt Bắc - Nam. Đo từ chân nạn nhân và đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn lần lượt là 4,25m và 5,5m, đo từ chân nạn nhân đến trục bánh sau cùng bên phải xe ô tô là 1,1m

+ Vị trí số 4 là vết phanh bánh sau bên trái của xe ô tô kích thước (4,8mx0,2m), điểm đầu vết phanh đến mép đường chuẩn là 4,7m, điểm cuối vết phanh trùng với bánh sau bên trái xe ô tô tải, chiều dài là 4,8m, đo từ đầu vết phanh đến chận nạn nhân là 3,7m.

+ Vị trí số 5 là vết trượt xe mô tô kích thước 17,5m x 0,01m, có chiều dài 17,5m đo đến đầu vết phanh bánh trước của xe ô tô (ký hiệu 7) là 2,2m. vết cùng nằm trên một đường cong bắt đầu từ điểm đầu của vết trượt đứt quãng của xe mô tô (ký hiệu 6).

+ Vị trí số 6 là vết trượt đứt quãng xe mô tô kích thước 20,6m x 0,01m, có chiều dài 0,4m, đo đến đầu vết (5) là 1,15m.

+ Vị trí số 7 là vết phanh bánh trước trái của xe ô tô kích thước 14,5m x 0,2m, có chiều dài 3,4m, cách đầu vết (4) là 2,3m.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1534/1490/KLGĐTT-TTPY ngày 12/12/2023 của Trung tâm Pháp y Hà Nội, kết luận:

Các kết quả chính:

* Kết quả khám nghiệm:

- Các vết:

Sây sát, bầm tím da má, gò má phải; Sây sát, bầm tím da vùng cổ, ngực, bụng; Sây sát da mặt sau cánh tay đến 1/2 trên cẳng tay phải; Sây sát, trượt da mặt sau cánh tay trái. Trên vết sây sát, trượt da này có các vết hình khối tương đồng nhau; Sây sát, trượt da mặt trước trong khuỷu tay đến cánh tay trái; Sây sát, bầm tím da mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải; Sây sát da gốc đốt bàn ngón I chân phải; Sây sát da mặt trong cẳng chân trái; Bầm tím da mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái; Sây sát, bầm tím da mu bàn chân trái; Sây sát, bầm tím da bả vai trái; Sây sát, bầm tím da lưng, thắt lưng, mạn sườn hai bên: Do va đập, lê quệt với vật tày gây nên.

Biến dạng xương vùng trán, đỉnh; Sây sát, bầm tím da vùng trán phải sát chân tóc. Trên vết sây sát, bầm tím da này có vết rách da, qua vết rách da thấy tổ

chức não thoát qua vết rách; Sây sát da vùng má, gò má trái, thái dương trái, sau tai trái. Trên vết sây sát da này có vết rách da sau mang tai, qua vết rách thấy vỡ xương sọ và tổ chức não dập nát thoát ra ngoài qua vết rách; Gãy xương hàm dưới; Rách da vùng chẩm trái. Qua vết rách thấy tổ chức não dập nát thoát ra ngoài: Do va đập chèn ép với vật tày, vật tày có cạnh gây nên.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác:

- Kết quả hóa pháp:

+ Mẫu máu của nạn nhân Từ Thị N giám định: Không tìm thấy Ethanol.

+ Mẫu máu của nạn nhân Từ Thị N giám định: Âm Th với các chất ma túy kể trên.

Kết luận nguyên nhân chết: Do không mổ tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 15/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Thường T, kết luận: Phần thiệt hại xe mô tô Honda Wave 100, BKS 89H6-1553 bị tai nạn giao thông hư hỏng một số bộ phận có giá: 2.650.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Các bên đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của chị Từ Thị N đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thêm.

Đối với xe mô tô BKS: 89H6-1553, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Lê Văn T là chồng chị N. Ngày 22/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông T. Ông T đã ủy quyền cho anh Lê Thanh T là con trai ông đã nhận lại xe. Anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với xe ô tô BKS: 29H-847.98, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của anh Lê Văn D. Ngày 22/01/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh D. Anh D đã nhận lại xe và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại Cáo trạng số 10CT-VKSTT ngày 31 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T đã truy tố Vi Văn D về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá Th chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Vi Văn D từ đến 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (19/11/2023). Về trách nhiệm dân sự: Không xét; Về

xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ; Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Đại diện hợp pháp cho người bị hại nhất trí luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Tòa xét xử đúng quy định của pháp luật.

Người liên quan là bà Lê Thị T đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội do mình gây nên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm dấu vết xe, phù hợp lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ với các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 19/11/2023, Vi Văn D điều khiển xe ô tô BKS: 29H - 847.98 đi từ đường tỉnh lộ 427 để ra đường Quốc lộ 1A về huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội. Khi đi đến gần ngã ba cổng chào huyện Thường T, D bật xi nhan phải cho xe ô tô chuyển hướng vào đường Quốc lộ 1A theo hướng Hà Nội - Phú Xuyên nhưng do thiếu chú ý quan sát, chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã đâm vào xe mô tô BKS: 89H6-1553 do chị Từ Thị N điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả làm chị N tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo Vi Văn D đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8, khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Đối chiếu với quy định của pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường T truy tố bị cáo với tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến Th mạng của người khác, để lại tổn thất tinh thần cho thân nhân người bị hại, gây nên nỗi lo về nguy cơ mất an toàn cho những người tham gia giao thông hiện nay. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; bị cáo tự nguyện đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, thân nhân bị cáo là người có công với cách mạng nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình, xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên có thể giảm nhẹ một phần hình phạt chứng tỏ sự nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng theo nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội liên quan về nghề nghiệp nên cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô một thời gian.

[3] Về bồi thường dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu đề nghị gì nên Tòa không xét.

[4] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô đã thu giữ. Đối với chiếc xe mô tô BKS 89H6-1553 và chiếc xe ô tô BKS 29H-847.98, cơ quan điều tra đã trả lại chủ S hữu là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vi Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù Th từ ngày 19/11/2023.

Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Điều 47 BLHS: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 400167023443 do S Giao thông vận tải thành phố Hà Nội cấp ngày 21/9/2023 (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thường T;
- Công an huyện Thường T;
- Chi cục THADS huyện Thường T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Trí Tuyển